

Số: /SNV-TCBC

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

V/v thực hiện tinh giản biên chế
theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP
ngày 15/6/2025 của Chính phủ

Kính gửi:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; qua rà soát hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thời gian qua, Sở Nội vụ nhận thấy việc xác định đối tượng tinh giản biên chế tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa chặt chẽ, chưa bảo đảm đầy đủ căn cứ theo quy định.

Một số trường hợp đề nghị giải quyết chế độ chưa đúng đối tượng; việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm căn cứ tinh giản biên chế còn hình thức, thiếu căn cứ cụ thể. Có trường hợp cá nhân được tặng giấy khen, bằng khen của cấp có thẩm quyền, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn nhưng vẫn được đánh giá ở mức “hoàn thành nhiệm vụ” để làm căn cứ đề nghị tinh giản biên chế; nhiều trường hợp giáo viên chủ nhiệm có tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%, nhiều học sinh đạt thành tích cao nhưng việc đánh giá, xếp loại chất lượng chưa phản ánh đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ; một số cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở giáo dục (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) cũng được đánh giá ở mức “hoàn thành nhiệm vụ” để đề nghị giải quyết chế độ tinh giản biên chế, chưa bảo đảm tính khách quan, thực chất. Những biểu hiện nêu trên có dấu hiệu lợi dụng, trục lợi chính sách và sẽ bị xem xét, xử lý nghiêm theo quy định.

Để bảo đảm việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế đúng đối tượng, đúng quy định, công khai, minh bạch, tránh lợi dụng chính sách và nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc đề nghị giải quyết chế độ, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các nội dung sau:

1. Rà soát, xác định đúng đối tượng tinh giản biên chế

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm rà soát, xác định đúng đối tượng tinh giản biên chế theo quy định tại Điều 2 Nghị định số

154/2025/NĐ-CP; bảo đảm việc đề nghị giải quyết chế độ tinh giản biên chế có đầy đủ căn cứ, đúng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cấp uỷ, chính quyền địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước UBND tỉnh về tính chính xác, khách quan của hồ sơ, tài liệu và đối tượng đề nghị tinh giản biên chế.

Trong quá trình thực hiện cần lưu ý một số nội dung sau:

1.1. Đối tượng quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 2

Chỉ xem xét, giải quyết đối với cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đủ biên chế được giao hoặc có phương án sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp, đồng thời bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn sau khi cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã và người lao động nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu biên chế, đặc biệt trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo có tỷ lệ giáo viên đứng lớp thấp hơn định mức quy định, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải rà soát kỹ nhu cầu sử dụng biên chế, đánh giá tác động của việc tinh giản đối với việc thực hiện nhiệm vụ được giao trước khi đề nghị giải quyết chế độ. Trường hợp vẫn đề nghị giải quyết chế độ tinh giản biên chế thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải có văn bản cam kết bảo đảm không làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm về đề xuất của đơn vị.

Đối với trường hợp được đánh giá, xếp loại ở mức “hoàn thành nhiệm vụ”, hồ sơ đề nghị tinh giản biên chế phải nêu rõ lý do, hạn chế, mức độ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, kèm theo tài liệu, hồ sơ kiểm chứng (kết quả đánh giá xếp loại 03 năm liền kề trước năm đề nghị giải quyết tinh giản biên chế) để làm căn cứ xem xét.

Khi thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã và người lao động ở mức “hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “không hoàn thành nhiệm vụ”, cơ quan, đơn vị phải nêu rõ tiêu chí đánh giá, nội dung hạn chế, tồn tại, mức độ vi phạm hoặc kết quả thực hiện nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu; đồng thời gửi kèm hồ sơ, tài liệu liên quan trong hồ sơ đề nghị tinh giản biên chế để làm căn cứ thẩm định.

1.2. Đối tượng quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 2

Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người lao động thuộc đối tượng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngoài việc đáp ứng các điều kiện theo quy định còn phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về tình trạng sức khoẻ không bảo đảm để tiếp tục công tác.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm rà soát, thẩm định kỹ hồ sơ sức khỏe, bảo đảm việc đề nghị giải quyết chế độ đúng thực tế, đúng quy định; không đề nghị giải quyết đối với các trường hợp chưa đủ căn cứ hoặc hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định.

2. Về xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế

- Hàng năm, chậm nhất ngày 01 tháng 12 của năm trước liền kề, các cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế, trong đó nêu rõ cơ cấu, tỷ lệ tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị, địa phương (*mẫu số 01 kèm theo*); lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định.

- Kế hoạch tinh giản biên chế phải bảo đảm phù hợp với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và khả năng thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị sau tinh giản biên chế. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính cần thiết, phù hợp và khả thi của kế hoạch tinh giản biên chế.

- Trong năm, trường hợp phát sinh đối tượng tinh giản biên chế, các cơ quan, đơn vị được xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế bổ sung kèm theo danh sách đối tượng tinh giản và dự toán kinh phí thực hiện, chỉ áp dụng đối với các trường hợp sau:

+ Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người lao động thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP (trường hợp dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, vị trí việc làm);

+ Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người lao động thuộc đối tượng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP (trường hợp ốm đau có thời gian nghỉ vượt quá quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội).

- Không thực hiện xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế bổ sung trong năm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đối tượng quy định tại điểm e, g khoản 1 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

3. Về thành phần hồ sơ

Ngoài các thành phần hồ sơ theo Hướng dẫn số 54/HD-SNV ngày 25/7/2025 của Sở Nội vụ, đề nghị bổ sung các tài liệu sau:

- Quyết định tiếp nhận, điều động (nếu có);

- Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc tình trạng sức khỏe không bảo đảm để tiếp tục công tác (đối với trường hợp nghỉ theo điểm h khoản 1 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP);

- Hồ sơ đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người lao động của 03 năm liền kề năm đề nghị nghỉ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP);

- Các tài liệu, hồ sơ liên quan làm căn cứ xác định đối tượng tinh giản biên chế theo yêu cầu của từng trường hợp cụ thể.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, hợp pháp, chính xác của hồ sơ đề nghị; không gửi hồ sơ chưa đầy đủ thành phần, chưa bảo đảm căn cứ theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện

Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 54/HD-SNV ngày 25/7/2025 của Sở Nội vụ.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng biên chế được giao hiệu quả, đúng quy định; chủ động rà soát, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phù hợp với vị trí việc làm, bảo đảm ổn định hoạt động của cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện tinh giản biên chế.

Các trường hợp có tình hạ thấp mức đánh giá xếp loại hằng năm để hưởng chính sách nghỉ tinh giản biên chế (có dấu hiệu trục lợi chính sách), Sở Nội vụ sẽ chuyển đến cơ quan pháp luật để xử lý theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCBC.

GIÁM ĐỐC

Vũ Mạnh Hùng